

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SA ĐÉC  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày: 02-4-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Mộng Thúy

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Quang Thơm và bà Thạch Thị Thúy Ái

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:***  
Ông Biện Công Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1995 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Ấp K, xã D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Thị Bích V, sinh năm 1965

Vợ: Trần Thị Bích L, sinh năm 1990

Con: có 02 người, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016

Tiền sự, tiền án: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

**Chị Phan Ngọc T**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện Q, tỉnh Đồng Tháp

*Người đại diện theo ủy quyền của chị Phan Ngọc T:*

**Anh Nguyễn Văn V1**, sinh năm 1982 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm E, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

**- Người làm chứng:**

**1- Anh Phan Văn Tuấn T1**, sinh năm 1985 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm I, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

**2- Anh Nguyễn Ngân T2**, sinh năm 1993 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Ấp H, xã G, huyện X, tỉnh Đồng Tháp

**3- Anh Trần Bá K1**, sinh năm 1992 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp Y, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang

**4- Chị Trần Thị Bích L**, sinh năm 1990 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp L1, xã P1, huyện H1, tỉnh Vĩnh Long

**5- Anh Lê Văn B1**, sinh năm 1963 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Ấp N1, xã P1, huyện H1, tỉnh Vĩnh Long

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn P thường ngày đi ngang cửa hàng vật liệu xây dựng U tọa lạc ấp H2, xã D, thành phố S do chị Phan Ngọc T làm chủ và nhìn thấy phía trước cửa hàng có nhiều xe mô tô ba bánh nên tìm cách lấy trộm xe.

Vào khoảng 14 giờ 05 phút ngày 04/10/2020, P đi bộ đến trước cửa hàng vật liệu xây dựng U nhìn thấy có nhiều xe mô tô ba bánh, trong đó có 01 xe có gắn sẵn chìa khóa xe nhưng không có người trông giữ nên P đi đến lấy 01 xe mô tô ba bánh rồi điều khiển xe chạy đến gửi tại nhà của anh Lê Văn B1 tọa lạc ấp N1, xã P1, huyện H1, tỉnh Vĩnh Long gửi xe. Tại đây, P tháo biển số xe ra ném bỏ (không thu hồi được).

Đối với chị Phan Ngọc T khi phát hiện bị mất tài sản đã đến Công an xã D, thành phố S trình báo sự việc. Qua xác minh, Công an đã trích xuất dữ liệu camera thu giữ được hình ảnh P thực hiện hành vi lấy xe của chị T.

Sau đó, đến ngày 30/10/2020, P điều khiển xe mô tô ba bánh lấy trộm được đi đến đậu gần ngã ba ông Thung thuộc xã D, thành phố S, P điện thoại đến cửa hàng vật liệu xây dựng U gặp anh Phan Văn Tuấn T1 là người quản lý cửa hàng và nói cho anh T1 biết nơi đậu xe để trả lại xe cho chị T. Sau khi nhận lại được xe thì chị T giao nộp cho cơ quan Công an xem xét giải quyết theo quy định.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 01/HĐ.ĐGTS ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sa Đéc kết luận:

- 01 xe mô tô ba bánh, nhãn hiệu YINXIANG, màu xanh, không biển số, số khung HKX018440 đã qua sử dụng, không có giấy tờ xe, có trị giá là **6.000.000 đồng**.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc nhận thấy xe mô tô ba bánh nêu trên không có giấy đăng ký xe thuộc trường hợp không được phép lưu thông nên đã chuyển xe mô tô ba bánh nêu trên đến đội Cảnh sát giao thông – Trật tự thuộc Công an thành phố Sa Đéc xử lý theo quy định. Chỉ T thống nhất, không có ý kiến và yêu cầu gì đối với xe trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TPSD ngày 15/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn P về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo **Khoản 1 Điều 173** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn P** về tội **“Trộm cắp tài sản”** với mức án từ **06 tháng tù đến 09 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng**.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng không có ý kiến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản và kết luận định giá tài sản số 01/HĐ.ĐGTS ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Sa Đéc và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 05 phút ngày 04/10/2020 tại cửa hàng vật liệu xây dựng U thuộc ấp H2, xã D, thành phố S, Nguyễn Tấn P có

hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô ba bánh, nhãn hiệu YINXIANG, không có giấy đăng ký xe, trị giá **6.000.000 đồng** của chị Phan Ngọc T.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người đã thành niên nên bị cáo nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều bị pháp luật trừng trị. Thế nhưng, bị cáo đã xem thường pháp luật, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm táo bạo vì thời điểm phạm tội là vào ban ngày, địa điểm phạm tội là tại trước cửa hàng vật liệu xây dựng U, có nhiều người qua lại cửa hàng thường xuyên có khách ra vào mua bán hàng hóa, bên trong cửa hàng có gắn camera, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện trộm xe ba gác của chị T, chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh.

Đáng lẽ ra bị cáo đã có vợ và 02 con, bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, siêng năng, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất, chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con noi theo. Thế nhưng, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô ba bánh trị giá 6.000.000 đồng của chị Phan Ngọc T.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn P nêu trên đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

### **Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:**

***“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.***

***a) .....***”

[3] Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy về tình tiết tăng nặng bị cáo không có, về tình tiết giảm nhẹ bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi chiếm đoạt đã tự nguyện trao trả lại tài sản cho bị hại chứng tỏ bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hiện vợ bị cáo có thai, vì vậy cần áp dụng Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần cải tạo, giáo dục tại địa phương là đủ để răn đe đối với bị cáo và nhằm để cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Đã giải quyết xong.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 USB có lưu giữ hình ảnh bị cáo Nguyễn Tấn P thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô ba bánh của chị Phan Ngọc T vào ngày 04/10/2020 cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Tấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

**Tuyên bố**: Bị cáo **Nguyễn Tấn P** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

**Xử phạt**: Bị cáo **Nguyễn Tấn P** mức án **06 (sáu) tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01 năm**, kể từ ngày tuyên án (ngày 02/4/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã D, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về trách nhiệm dân sự**: Đã giải quyết xong.

**Về xử lý vật chứng**: Tiếp tục quản lý 01 USB có lưu giữ hình ảnh bị cáo Nguyễn Tấn P thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô ba bánh của chị Phan Ngọc T vào ngày 04/10/2020 để lưu hồ sơ vụ án.

**Về án phí**: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Nguyễn Tấn P** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Huỳnh Thị Mộng Thúy**